HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2026*

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, phạm vi, mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2015/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 16 tháng 06 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, mức hỗ trợ và việc sử dụng nguồn kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 03/7/2026 của UBND thành phố về tiếp thu, giải trình và điều chỉnh, bổ sung Tờ trình 42/TTr-UBND ngày 16/6/2026 của UBND thành phố về dự thảo nghị quyết quy định nguyên tắc, mức hỗ trợ và việc sử dụng nguồn kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 68/BC-BKTNS ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, mức hỗ trợ và việc sử dụng nguồn kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa

trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan quản lý nhà nước, người sử dụng đất trồng lúa theo quy định của pháp luật đất đai và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trên địa thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Diện tích đất trồng lúa được hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP xác định theo số liệu thống kê đất đai do Ủy ban nhân dân thành phố xác định hàng năm, trường hợp chưa kịp xác định thì áp dụng diện tích công bố của năm liền kề.

b) Việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; không chồng chéo, trùng lắp và không vượt quá phạm vi dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao hằng năm. Trường hợp cùng một thời điểm, có nhiều chính sách hỗ trợ cùng một nội dung, đối tượng thụ hưởng được áp dụng chính sách hỗ trợ cao nhất.

2. Phạm vi hỗ trợ

Hỗ trợ thực hiện các hoạt động về bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai và các xã, phường có diện tích đất chuyên trồng lúa; đất trồng lúa còn lại (trừ đất lúa nương được mở rộng tự phát không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa); đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

3. Định mức hỗ trợ

Tổng nguồn kinh phí theo khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP được phân bổ cho ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, như sau:

a) Ưu tiên đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần do cấp thành phố (Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì thực hiện.

b) Phần kinh phí còn lại được quy thành 100% và phân bổ có mục tiêu cho ngân sách cấp xã theo tỷ lệ diện tích đất trồng lúa trên địa bàn cấp xã/tổng diện tích đất lúa trên toàn thành phố được Uỷ ban nhân dân thành phố xác định hàng năm.

4. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

a) Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

b) Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa

c) Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;

d) Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

Căn cứ tình hình thực tế trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung, điều chuyển kinh phí giữa các nhiệm vụ chi, giữa các địa phương và giữa các cấp ngân sách để đảm bảo theo đúng nhu cầu thực tế, hiệu quả, tiết kiệm.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thường lệ theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát, vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 9 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2026./..

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;

Tôn Ngọc Hạnh

- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Đồng Nai;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành của thành phố;
- VKSND, TAND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh truyền hình Đồng Nai;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.